

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 209/2026/HS-ST  
Ngày: 04/02/2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Lưu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Phạm Bá Chương
- Ông Bùi Quang Chính

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 614/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 623/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2025 và Thông báo dời ngày xét xử số 43/2026/TB - TA ngày 08 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

**1. Lê Văn C**, sinh năm 1991; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn L, xã T, tỉnh Quảng Ngãi); nơi ở hiện tại: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn L, xã T, tỉnh Quảng Ngãi); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Lê Văn B và bà Võ Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 05/10/2024 (có mặt).

**2. Nhan Văn P**, sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: ấp X, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp X, xã H, tỉnh Vĩnh Long); nơi ở hiện tại: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 00/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nhan Văn S và bà Trần Thị B1; vợ Phạm Thị T; bị cáo có 02 con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 13/9/2024 (có mặt).

**3. Hồ Tấn H**, sinh năm 1983; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Quảng Nam (nay là thành phố Đà Nẵng); nơi thường trú: khối phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (nay là khối phố A, phường T, thành phố Đà Nẵng); nơi ở hiện tại: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: phụ hồ; Con ông Hồ D và bà Phan Thị Thùy B2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 13/9/2024 (có mặt).

**4. Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi sinh tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi thường trú: 17/7 khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: nhà chưa có sổ, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông Nguyễn Lý H1 (chết) và bà Nguyễn Thị M1; vợ Nguyễn Ngọc T2; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011; con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 13/9/2024 (có mặt).

- **Bị hại:** Công ty TNHH T3

Địa chỉ: số A Đường E, Phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1986 (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 24/08/2024, Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1, Lê Văn C1, Lê Văn C đến nhà trọ của Hồ Tấn H chơi thì C nói: “mấy anh em mình đi cắt trộm dây điện bán lấy tiền xài” thì P, T1, C1, H đồng ý. P điều khiển xe mô tô Sirius biển số 84G1-729.91, T1 điều khiển xe mô tô Dream biển số 53S6 – 9986 chở H, C1 điều khiển xe mô tô Sirius biển số 68S1 – 313.05 chở C chạy vòng quanh khu vực công trình đang xây dựng thuộc phường A, thành phố T tìm dây điện của các công trình để cắt trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài nhưng không tìm thấy nên P cùng T1, H quay xe chạy về còn C1 chở C đi ngang vỉa hè dự án khu đô thị S - B đường Đ, phường A, Tp . phát hiện có 18 mét dây cáp điện ngầm trên vỉa hè (phần nổi còn lại đang được thi công) của công ty TNHH T3 nên dừng xe lại, C ngồi trên xe cảnh giới còn C1 dùng máy cắt cầm tay cắt dây cáp điện do dây điện nặng nên C gọi điện thoại cho P và T1 nói: “Tao cắt gần đứt rồi, chạy lại khiêng phụ đi, nặng lắm” thì P, T1, H đồng ý nên

điều khiển xe quay lại đến trước vỉa hè dự án khu đô thị S - B đường Đ, phường A, Tp . thì thấy đoạn dây cáp điện gần đứt thì P, C khiêng đoạn dây cáp điện lên để C1 dùng máy cắt cầm tay cắt đứt phần nhựa còn lại, H điều khiển xe mô tô biển số 84G1 – 729.91 của P chạy lên khoảng 10 mét (cách chỗ cắt dây cáp điện) ngay công để canh bảo vệ. Khi cắt đứt dây cáp điện thì P, C, C1 khiêng lên xe T1 để T1 chở đi. Xong, H điều khiển xe mô tô biển số 84G1 – 729.91 chở C1, C điều khiển xe mô tô biển số 68S1 – 313.05 chở P chạy theo sau. Khi đến bãi đất trống dĩa cầu N thuộc phường P, Tp . thì P và T1 ngồi trên xe cảnh giới còn C1, H dỡ sợi dây cáp điện để C dùng máy cắt cầm tay cắt ngắn lại cho dễ chở đi. Khi C cắt đứt được một đoạn thì lực lượng Công an tuần tra phát hiện nên T1, C1, H, C bỏ chạy thoát còn P bị giữ lại đưa về trụ sở làm việc. Sau khi phát hiện bị mất tài sản thì anh Nguyễn Đình N được công ty T3 uỷ quyền đến Công an phường A, thành phố T trình báo sự việc.

Qua truy xét, Công an thành phố T (nay là Công an Thành phố H) đưa Nguyễn Thanh T1, Hồ Tấn H, Lê Văn C về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (Nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1, Hồ Tấn H, Lê Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng trong vụ án:

- 18 (mười tám) mét dây cáp điện ngầm trung thế 3m95 mm<sup>2</sup>.
- 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 84G1-729.91
- 01 (một) xe mô tô Dream biển số 53S6 – 9986
- 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 68S1 – 313.05
- 01 (một) máy cắt cầm tay hiệu Dekton

Kết luận định giá tài sản số 82-KV1/KLĐG-HĐĐGTS ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự UBND thành phố T xác định tài sản thiệt hại có trị giá 21.096.000 đồng.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đình N là đại diện của công ty T3 không yêu cầu bồi thường gì.

[2] Bản Cáo trạng số 221/CT-VKSTĐ ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Hồ Tấn H và Nguyễn Thanh T1 về tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Hồ Tấn H và Nguyễn Thanh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Lê Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Nhan Văn P, Hồ Tấn H và Nguyễn Thanh T1 mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Ngoài ra còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

- Các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Hồ Tấn H và Nguyễn Thanh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình và tái hòa nhập cộng đồng xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 24/8/2024, tại Dự án Khu đô thị S đường Đ, phường A, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh). Các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1 và Hồ Tấn H lén lút cắt dây điện để lấy trộm bán tiêu xài. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 21.096.000 đồng của Công ty TNHH T3

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1 và Hồ Tấn H đã cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi

phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Lê Văn C là người rủ rê, gợi xướng việc thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Nhan Văn P, Hồ Tấn H và Nguyễn Thanh T1 là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và hành vi, hậu quả cũng như vai trò của các bị cáo đã gây ra, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Lê Văn C1 có hành vi đồng phạm về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (Nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ: 18 (mười tám) mét dây cáp điện ngầm trung thế 3m95 mm<sup>2</sup> nên trả lại cho bị hại là Công ty TNHH T3 là phù hợp pháp luật. Riêng 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 84G1-729.91; 01 (một) xe mô tô Dream biển số 53S6 – 9986; 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 68S1 – 313.05 và 01 (một) máy cắt cầm tay hiệu Dekton là công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện theo ủy quyền của bị hại là Công ty TNHH T3 không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1 và Hồ Tấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2024.

- Xử phạt bị cáo Nhan Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Hồ Tấn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 84G1-729.91; 01 (một) xe mô tô Dream biển số 53S6 – 9986; 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 68S1 – 313.05 và 01 (một) máy cắt cầm tay hiệu Dekton.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 021KVII ngày 09/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1 và Hồ Tấn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Lê Văn C, Nhan Văn P, Nguyễn Thanh T1 và Hồ Tấn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái - Trại tạm giam Bồ Lá - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Lưu**

